

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

Ngày nhận bài: 29/09/2014

Ngày nhận lại: 10/10/2014

Ngày duyệt đăng: 15/12/2014

Nguyễn Năng Nam¹

TÓM TẮT

Đối ngoại quốc phòng là một bộ phận quan trọng trong hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, góp phần củng cố và xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Trong điều kiện hội nhập quốc tế, việc nâng cao chất lượng công tác đối ngoại trong lĩnh vực quốc phòng trở nên hết sức quan trọng. Trong phạm vi bài viết, tác giả tập trung vào phân tích làm rõ những vấn đề chung về chất lượng công tác đối ngoại quốc phòng, đánh giá thực trạng, bước đầu xác định những nhân tố tác động và đề xuất giải pháp để nâng cao chất lượng công tác đối Ngoại quốc phòng trong điều kiện hiện nay.

Từ khóa: Đối ngoại quốc phòng, hội nhập quốc tế, chất lượng, đường lối, quan hệ.

ASBTRACT

Defense foreign relation is an important part of the foreign relations of the Party and the State of Vietnam. It helps to consolidate the people defense, enhance the country status in the international arena, and protect the country in the new situation. In the global integration condition, improving the defense foreign relations has become extremely important. In this article, the writer wants to focus on analyzing the quality of defense foreign relations, assessing the real situation as well as defining factors and proposing solutions to raising the efficiency of defense foreign relations in the current situation.

Keywords: Defense foreign relations, global integration, quality, guidelines, relations.

1. Những vấn đề chung về chất lượng công tác đối ngoại quốc phòng

Đối ngoại quốc phòng (ĐNQP) là một bộ phận quan trọng trong hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, vừa là thành tố của nền quốc phòng toàn dân, vừa là cầu nối gắn liền giữa công tác đối ngoại với công tác quốc phòng, quân sự góp phần thiết lập và phát triển quan hệ quốc phòng với tất cả các nước trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững môi trường hòa bình, hữu nghị, tự chủ và hội nhập quốc tế, thiết thực phục vụ sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng-an ninh của đất nước. Xét về hình thức và phương pháp, đây “là tổng thể các hình thức, phương pháp, phương tiện, lực lượng mà quân đội ta sử dụng để tác động vào

chính phủ, quân đội các nước, các tổ chức quốc tế để thực hiện những mục tiêu đặt ra của đối ngoại quân sự trong từng giai đoạn cụ thể của cách mạng” (Lân, 2009). Về bản chất, đây là cách ứng xử với bên ngoài nhằm thực hiện tốt công cuộc phòng thủ đất nước từ bên trong, là kế sách bảo vệ Tổ quốc từ xa bằng biện pháp hòa bình.

Chất lượng công tác ĐNQP là hiệu quả đạt được do sự tác động của các chủ thể ĐNQP vào các lĩnh vực này so với mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, yêu cầu, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; so với việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đối ngoại trong giai đoạn hiện nay; được biểu hiện ở kết quả thực hiện các mặt công tác, góp phần thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực quân sự, quốc

¹ ThS, Học viện Khoa học quân sự Hà Nội. Email: nangnamhvkhs@gmail.com

phòng, góp phần xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Nó phản ánh hiệu quả đạt được so với việc “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011); thực hiện mục tiêu, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của hoạt động đối ngoại đã được Đảng ta xác định đối với lĩnh vực quốc phòng, quân sự; so với việc tổ chức, sử dụng lực lượng, phương tiện trong điều kiện, hoàn cảnh hiện nay của đất nước, quân đội ta. Đặc biệt là hiệu quả của công tác quản lý Nhà nước như: Tham mưu, hướng dẫn, tổ chức các công tác ĐNQP của Bộ Quốc phòng; chất lượng tổng hợp tình hình, nghiên cứu đề đạt các chủ trương, phương hướng, biện pháp hoạt động, vai trò đại diện của Bộ Quốc phòng trong duy trì các quan hệ quốc phòng; chất lượng quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ tân, dự toán phân bổ ngân sách; chất lượng soạn thảo văn bản, thỏa thuận giữa Bộ Quốc phòng với các nước trong hợp tác quân sự, quốc phòng.

Nội dung nâng cao chất lượng công tác ĐNQP: Nâng cao chất lượng công tác nắm tình hình, tham mưu đề xuất các chủ trương, chính sách đối ngoại, kiến nghị các giải pháp, đối sách thích hợp, các biện pháp cụ thể trong xử lý các tình huống cho Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và năng lực tổ chức thực hiện, trong đó, chất lượng công tác tham mưu chiến lược đối ngoại trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân giữ vai trò then chốt.

Tiêu chí đánh giá việc nâng cao chất lượng hoạt động ĐNQP: Một là, việc thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước và mục tiêu, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ ĐNQP mà Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng đã xác định trong giai đoạn hiện nay. Hai là, phải bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm. Ba là, phải gắn với việc giáo dục, bồi dưỡng nhân lực hoạt động trong lĩnh vực

ĐNQP vừa hồng, vừa chuyên; xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các cơ chế, quy chế, chính sách phù hợp, hiệu quả. Bốn là, phải hỗ trợ đắc lực cho các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước và đối ngoại nhân dân.

2. Thực trạng chất lượng công tác ĐNQP

Trong những năm qua, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước các vấn đề về chiến lược đối ngoại liên quan đến quốc phòng; đồng thời, quán triệt các phương châm, nguyên tắc của Đảng trong hợp tác quốc tế, thực hiện nhất quán quan điểm vừa hợp tác, vừa đấu tranh chuyển hóa đối tượng thành đối tác. Qua hợp tác và đấu tranh, chúng ta đã tăng cường được hiệu quả hợp tác, giải quyết được nhiều bất đồng, tăng sự tin cậy và hiểu biết lẫn nhau trong nhiều mối quan hệ quốc phòng quan trọng, nhất là quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các nước ASEAN và các nước bạn bè truyền thống được quan tâm đúng mức. ĐNQP đã quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo các quan điểm cơ bản của Đảng trong Chiến lược bảo vệ Tổ quốc vào thực tiễn hoạt động, luôn phục tùng sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Sự phối hợp giữa Bộ Quốc phòng với các cơ quan đối ngoại của Đảng, Nhà nước và các bộ, ngành, địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ tham gia công tác ĐNQP có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực, trình độ cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Quan hệ ĐNQP song phương được thúc đẩy mạnh mẽ với hơn 80 nước, trong đó có nhiều nước có mối quan hệ phát triển theo chiều sâu, ổn định, thực chất và hiệu quả. Điều này không chỉ góp phần củng cố tình đoàn kết, hữu nghị, tăng cường hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, mà còn thúc đẩy nhiều lĩnh vực hợp tác, ngăn ngừa xung đột, giải quyết các vấn đề an ninh đang nổi lên, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững công cuộc lao động hòa bình của nhân dân. *Hợp tác quốc phòng đa phương* tiếp tục có bước phát triển về chất, đa dạng cả về hình thức và nội dung, ngày càng đi vào thực chất. Từ chỗ chỉ tham gia với tư cách là quan sát viên, khách mời danh dự, ta đã chủ

động tham gia một cách tích cực, có trách nhiệm và đã đưa ra những quan điểm, sáng kiến có giá trị tại các diễn đàn quốc phòng - an ninh đa phương ở khu vực và quốc tế như Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN (ADMM), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN mở rộng (ADMM+), Hội nghị Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Hội nghị Đối thoại Shangri-la, Hội nghị Tư lệnh Không quân, Hội nghị Tư lệnh Hải quân, Hội nghị Tư lệnh Lục quân các nước ASEAN..., nhận được sự đánh giá cao của bạn bè quốc tế,... Tóm lại, cùng với ngoại giao của Đảng, Nhà nước và ngoại giao nhân dân, ĐNQP đã góp phần tích cực để bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ XHCN; xây dựng, củng cố lòng tin với các nước và các tổ chức quốc tế, nâng cao hình ảnh, vị thế đất nước và Quân đội nhân dân Việt Nam trên trường quốc tế, duy trì hòa bình, ổn định để phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động ĐNQP chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh của đất nước và gắn kết chặt chẽ với hội nhập về kinh tế, văn hóa, xã hội; chưa xây dựng được chiến lược tổng thể, dài hạn trong hội nhập quốc tế; việc xác định nhu cầu, mục tiêu hội nhập, hợp tác quốc phòng trong từng lĩnh vực chưa cụ thể, còn mang tính cục bộ, chưa tạo điều kiện thúc đẩy hợp tác lĩnh vực khác; một số cơ quan, đơn vị chưa triển khai hoặc triển khai thực hiện không nghiêm túc nội dung thỏa thuận hợp tác quốc phòng; bố trí, sử dụng các nguồn lực cho các hoạt động hợp tác quốc phòng chưa tương xứng, còn dàn trải, lãng phí; việc đánh giá tình hình, dự báo tình hình của một số cơ quan, đơn vị còn mang dấu ấn chủ quan, thiếu tư duy khoa học, biện chứng; việc phân định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị cùng tham gia công tác này đôi khi chưa được rạch ròi, có hiện tượng “chồng lấn” hoặc bỏ sót công việc...; một số văn bản quy phạm pháp luật chậm được bổ sung, hoàn chỉnh khi đã có nhiều thay đổi; đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại chuyên trách nhìn chung còn mỏng, phần lớn chưa được đào tạo cơ bản, trình độ sử dụng ngoại ngữ, kiến thức về luật pháp, thông lệ quốc tế, nghiệp vụ đối ngoại còn thấp so với mặt bằng trình độ của đội ngũ cán bộ các cơ

quan đối ngoại của Đảng, Nhà nước; công tác tuyên truyền về ĐNQP chưa sâu sát, đa dạng, công tác phối hợp trong tuyên truyền có lúc chưa chặt chẽ, thống nhất; việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong lĩnh vực này có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả.

Nguyên nhân chính của các hạn chế trên tập trung chủ yếu ở việc: Đây là lĩnh vực nhạy cảm, thường đi sau các lĩnh vực khác và phụ thuộc rất nhiều vào quan hệ chính trị, kinh tế với các đối tác; nhận thức của cấp ủy, chỉ huy một số cơ quan, đơn vị về hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng chưa đầy đủ, nhạy bén, kịp thời; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ làm công tác đối ngoại quốc phòng còn hạn chế, nhất là về ngoại ngữ và kiến thức chuyên môn; khả năng tham mưu, tính chuyên nghiệp của một số cán bộ chuyên trách chưa cao,... việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống các hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế về quốc phòng chưa kịp thời; công tác kiện toàn hệ thống cơ quan làm công tác ĐNQP còn chậm.

3. Những nhân tố tác động đến việc nâng cao chất lượng công tác ĐNQP

Đảng và Nhà nước luôn đánh giá đúng vị trí, vai trò và quan tâm, chăm lo đến công tác ĐNQP.

Thấy rõ vị trí, vai trò, yêu cầu công tác đối ngoại trong lĩnh vực quốc phòng, Đảng ta đã có những định hướng chiến lược, quan điểm cơ bản trong việc xác định đối tượng, đối tác của cách mạng Việt Nam và cũng là của công tác ĐNQP làm cơ sở để xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa hợp tác và đấu tranh trên mặt trận ngoại giao quốc phòng, với việc lấy lợi ích quốc gia, dân tộc làm tiêu chí cơ bản. Thông qua hợp tác và đấu tranh chúng ta có thể chuyển hoá đối tượng thành đối tác. Ngược lại, trong quan hệ với đối tác, không chỉ có hợp tác mà còn cần phải có đấu tranh. Đấu tranh để giữ vững sự bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, cùng có lợi trong hợp tác, giải quyết các bất đồng, tăng cường sự tin cậy và hiểu biết lẫn nhau, nhằm làm cho hợp tác ngày càng hiệu quả hơn... Những định hướng của Đảng luôn là kim chỉ nam, là điều kiện thuận lợi để công tác ĐNQP hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thế, lực của nước ta có bước phát triển lớn và ngày càng vững mạnh.

Thực tiễn cho thấy, thế và lực của đất nước là nền tảng sức mạnh giúp cho công tác đối ngoại phát triển và hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng cao. Từ nay đến năm 2020, cùng với sự phát triển của nền kinh tế nước nhà, thế và lực của cách mạng Việt Nam sẽ được cải thiện đáng kể. Đứng trên tầm cao mới của đất nước, công tác đối ngoại nói chung và công tác ĐNQP nói riêng có điều kiện mở rộng và phát triển theo chiều sâu, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đặt ra. Thế và lực của đất nước sẽ tiếp tục tạo ra những yêu cầu mới, cũng như các tiền đề tinh thần và vật chất quan trọng để tiến hành có hiệu quả công tác ĐNQP. Đây vừa là đòi hỏi, vừa là trách nhiệm nhưng cũng là điều kiện để phát triển công tác này trong điều kiện hiện nay.

Kế thừa các thành quả và kinh nghiệm trong công tác ĐNQP thời gian vừa qua, tạo niềm tin để tiếp tục vững bước và sáng tạo hơn nữa công tác ĐNQP trong thời gian tới.

Thời gian qua, công tác ĐNQP đã đạt được nhiều kết quả to lớn, các mối quan hệ quốc phòng được mở rộng, đây là bước khởi đầu quan trọng để chúng ta nâng cao chất lượng công tác ĐNQP. Trong thời gian tới, “hòa bình, hợp tác phát triển vẫn là xu thế lớn khả năng dẫn đến bất ổn do xung đột sắc tộc, tôn giáo, ly khai, nạn khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, tranh chấp tài nguyên, chủ quyền lãnh thổ và các lợi ích quốc gia khác vẫn diễn biến phức tạp, khó lường” (Quân ủy Trung ương, 2013). Trong nước, “tình hình chính trị, kinh tế-xã hội cơ bản ổn định, quốc phòng, an ninh được củng cố. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của đất nước chưa bền vững; các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” tăng cường chống phá ta trên nhiều lĩnh vực; tình hình tranh chấp trên Biển Đông vẫn diễn biến phức tạp” (Quân ủy Trung ương, 2013), điều này tạo ra những tình huống rất nhạy cảm đòi hỏi công tác ĐNQP phải xử lý hết sức khôn khéo mới có thể hoàn thành nhiệm vụ.

Hợp tác và đấu tranh giữa các nước, nhất là các cường quốc sẽ tạo nên những diễn biến phức tạp, không phải lúc nào cũng thể hiện rõ

bản chất của các mối quan hệ. Vì thế, công tác nắm tính hình trở nên khó khăn hơn. Sự đan xen trong quan hệ giữa các cường quốc cũng làm cho quan hệ quân sự của Việt Nam với một cường quốc có thể trở thành vấn đề nhạy cảm trong mỗi quan hệ đối với cường quốc khác. Do đó, việc giữ cho quan hệ ĐNQP của Việt Nam với tất cả các nước phát triển đúng hướng, giúp cho quan hệ giữa Việt Nam và các nước phát triển bình thường, đem lại lợi ích thiết thực cho quân đội sẽ gặp nhiều khó khăn hơn. Hơn thế nữa, mưu toan chống phá cách mạng và quân đội ta của các thế lực thù địch lại được thực hiện bằng các thủ đoạn rất tinh vi, xảo quyệt, nếu không có bản lĩnh chính trị vững vàng và kiến thức sâu rộng thì chúng ta dễ mắc sai lầm trong công tác ĐNQP.

Nhiệm vụ ĐNQP ngày càng nặng nề và đòi hỏi chất lượng ngày càng cao.

Hiện nay, nhiệm vụ ĐNQP đang đặt ra những yêu cầu cao, đòi hỏi phải luôn bám sát tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc và xác định cấp độ hội nhập quốc tế về quốc phòng phù hợp với mức độ quan hệ hợp tác với từng đối tác; chủ động, tích cực tham gia có hiệu quả hoạt động giữ gìn hòa bình của Liên hợp quốc theo chủ trương của Đảng, Nhà nước; tiếp tục mở rộng hợp tác quốc phòng song phương có trọng tâm trọng điểm; chủ động tham gia cơ chế đa phương về quốc phòng, ...

Một trong những khó khăn chủ quan không nhỏ là tư duy về công tác ĐNQP của các ngành, các cấp và bản thân những người làm công tác này chưa theo kịp với các đòi hỏi nâng cao chất lượng công tác ĐNQP. Tình trạng chưa coi trọng công tác này vẫn còn tương đối phổ biến, nhiều người coi đây chỉ là quan hệ xã giao, hữu nghị, hay đơn thuần đây chỉ là công việc tiếp khách... không chỉ vậy, sự hiểu biết thiếu sâu sắc về pháp luật, thông lệ quốc tế, kinh tế, chính trị quốc tế, trình độ ngoại ngữ thấp... cũng là khó khăn trong việc tạo ra nhận thức đúng đắn và là lực cản đối với việc thực hiện nhiệm vụ ĐNQP. Ngoài ra, do tác động của cơ chế thị trường, quân đội ngày càng gặp khó khăn trong việc thu hút nhân lực có trình độ cao vào phục vụ quân đội nói chung và lĩnh vực ĐNQP nói riêng.

4. Mục tiêu và giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động ĐNQP

Mục tiêu của công tác ĐNQP là “bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình và tạo điều kiện thuận lợi cho các lĩnh vực khác hội nhập quốc tế để xây dựng, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Lợi ích quốc gia, dân tộc là sự gắn kết giữa độc lập dân tộc và CNXH; là lợi ích chung, lợi ích lâu dài của đất nước được xem xét một cách toàn diện cả trên bình diện kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và quân sự... đây là thước đo hiệu quả của mọi công tác ĐNQP.

Trong điều kiện hội nhập quốc tế, trước những tác động từ điều kiện khách quan, chủ quan và để hiện thực hóa mục tiêu của ĐNQP, để nâng cao chất lượng hoạt động ĐNQP cần tập trung thực hiện các giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước, mà thường xuyên, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đối với công tác ĐNQP.

Đây là vấn đề có tính nguyên tắc trong hoạt động lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước ta; là điều kiện, nội dung quyết định của việc nâng cao chất lượng hoạt động này hiện nay. Nội dung tăng cường phải theo hướng bảo đảm được sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp, tập trung, thống nhất, xuyên suốt công tác ĐNQP từ Quân ủy Trung ương đến các cấp ủy đảng, chỉ huy trong quân đội. Làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết 806-NQ/QUTW ngày 31/12/2013 của Quân ủy Trung ương về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2020 và những năm

tiếp theo.

Đổi mới tư duy trong nhận thức của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chỉ huy các cấp đối với vai trò, tầm quan trọng cũng như cách thức tiến hành công tác này trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay. Điều này sẽ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn, thách thức và là thể hiện cụ thể của tinh thần cách mạng tiến công trong thực hiện công tác ĐNQP. Ngoài ra, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của Quân đội về công tác ĐNQP cần phải được phổ biến rộng rãi để mỗi người quán triệt, thực hiện và đẩy mạnh công tác thông tin ĐNQP với các đối tác và cộng đồng quốc tế.

Hai là, nâng cao trình độ nhận thức về công tác ĐNQP của các chủ thể, các lực lượng thực hiện và liên quan đến công tác ĐNQP.

Đây là cơ sở xây dựng, củng cố lập trường, quan điểm, bản lĩnh của người lãnh đạo, quản lý, đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác đối ngoại trong lĩnh vực quốc phòng. Đồng thời, đó cũng chính là điều kiện tiên quyết để định ra đường lối, chủ trương, nhiệm vụ, cùng các chiến lược, sách lược ngoại giao linh hoạt, hiệu quả nhất, sát hợp với tình hình hiện nay. Việc nâng cao nhận thức cần tập trung vào việc nắm vững đường lối, chủ trương, nguyên tắc, mục tiêu, quan điểm, yêu cầu, nhiệm vụ ĐNQP của Đảng; kết hợp nâng cao trình độ cơ bản, hệ thống, chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ với bồi dưỡng, phổ biến, hướng dẫn những vấn đề chủ yếu, cần thiết cho các đối tượng, lực lượng tham gia và có liên quan.

Nội dung nâng cao nhận thức gồm: Nâng cao quan điểm, lập trường chính trị, lòng trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc, với chế độ XHCN; nâng cao phẩm chất cách mạng; rèn luyện tính trung thực, tác phong linh hoạt, mềm dẻo, lối sống trong sạch lành mạnh; phong cách người cán bộ đại diện của Đảng, Nhà nước và quân đội trên lĩnh vực đối ngoại. Quán triệt và thấm nhuần sâu sắc đường lối, chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ đối ngoại của Đảng trên lĩnh vực quân sự, quốc phòng. Quán triệt chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các cơ quan Bộ Quốc phòng,

ngành, lĩnh vực có liên quan đến công tác ĐNQP, ... Trong giáo dục cần làm rõ yêu cầu mới của ĐNQP, những thuận lợi, khó khăn trong hoạt động đối ngoại song phương, đa phương và trên từng vấn đề cụ thể.

Ba là, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực ĐNQP lớn mạnh, ngang tầm với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực ĐNQP là vấn đề then chốt quyết định đối với lĩnh vực hoạt động này. Vì thế, trong điều kiện hiện nay, chúng ta cần tập trung “xây dựng lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đối ngoại quốc phòng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế về quốc phòng cả trước mắt và lâu dài” (Quân ủy Trung ương, 2013).

Để thực hiện giải pháp này, đòi hỏi phải “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại quân sự. Tập trung xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với chế độ, có đạo đức trong sáng, nếp sống lành mạnh, đồng thời có trình độ chuyên môn cao, giỏi ngoại ngữ, luật pháp quốc tế, bảo đảm cán bộ làm công tác đối ngoại quân sự vừa là một quân nhân ưu tú, mẫu mực, vừa là nhà ngoại giao vững vàng, tinh thông” (Hiệu, 2006). Trong đó lấy xây dựng chính trị làm cơ sở. Vì đây là lĩnh vực hoạt động đặc thù, việc nhìn nhận, đánh giá và quyết định xử trí các vấn đề phải bảo đảm đúng quan điểm, nguyên tắc, sáng tạo, phù hợp thông lệ quốc tế. Cho nên, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, người làm công tác đối ngoại cũng phải tinh táo, vững vàng, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, nhưng khôn khéo, mềm dẻo trong ứng xử, xử lý các mối quan hệ. Phải rèn luyện cán bộ thông qua hoạt động thực tiễn nhất là môi trường hoạt động độc lập, môi trường công tác ĐNQP, cùng với đó, mỗi cá nhân cán bộ phải tự tu dưỡng, học tập, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị.

Bốn là, nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của hệ thống cơ quan, đơn vị chuyên trách về ĐNQP.

Đây là giải pháp quan trọng làm cơ sở để Đảng, Nhà nước, quân đội lãnh đạo, chỉ đạo và

quản lý nhà nước về công tác ĐNQP. Do đó, để có nghiên cứu đúng, dự báo trúng, tham mưu kịp thời đòi hỏi đội ngũ cán bộ phải có phương pháp luận khoa học và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn phong phú mới có thể nhận định và dự báo được tình hình. Tức là, công tác nghiên cứu, dự báo phải gắn liền với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, trực tiếp là củng cố cơ quan, đơn vị, chuyên trách tham gia công tác ĐNQP. Xây dựng đội ngũ cán bộ phải có chiến lược, được quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý thống nhất phù hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cả về số lượng, chất lượng, bảo đảm sự chuyển tiếp vững vàng của các thế hệ. Ngoài ra, mỗi cán bộ phải chủ động học tập, tích lũy kinh nghiệm để nâng cao chất lượng nghiên cứu, tham mưu, tổ chức thực hiện các công tác ĐNQP đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Năm là, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp công tác ĐNQP.

Đây là giải pháp có vai trò quan trọng, vì thực tiễn luôn vận động, phát triển đòi hỏi công tác này phải tiếp tục đổi mới về nội dung làm cơ sở cho công tác ĐNQP trong thời gian tới đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững đối với các quan hệ đã được thiết lập; đồng thời tạo ra tiền đề để chúng ta thiết lập các quan hệ mới về quốc phòng, an ninh, từng bước xây dựng, củng cố các “phòng tuyến an ninh đối ngoại” nhiều tầng, nhiều tuyến, góp phần đấu tranh ngăn chặn và làm thất bại âm mưu “diễn biến hòa bình” từ bên ngoài của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta. Cùng với đó, cần đổi mới hình thức, phương pháp công tác cho phù hợp với nội dung để tác động làm chuyển hóa đối tượng, đối tác theo mục tiêu yêu cầu của ta. Ngoài ra, cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao nhân dân; kết hợp giữa quốc phòng, an ninh và kinh tế với đối ngoại; tranh thủ sự phối hợp, tạo điều kiện của các bộ, ngành Trung ương và các địa phương đối với các hoạt động hội nhập quốc tế và ĐNQP.

5. Kết luận

ĐNQP là một bộ phận quan trọng trong hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước,

những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng, Nhà nước, mà trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, hoạt động này đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trong điều kiện hội nhập quốc tế hiện nay, trước những tác động từ điều kiện khách quan, chủ quan, cũng như từ mục tiêu,

yêu cầu, quan điểm, nhiệm vụ đòi hỏi hoạt động ĐNQP phải không ngừng được nâng cao, để đạt được điều đó, cần tập trung thực hiện có hệ thống các giải pháp cơ bản nêu trên, điều đó sẽ góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đối ngoại của Đảng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hà Nguyên Cát (2014). Đối ngoại quốc phòng-Mặt trận quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Báo QĐND - Thứ ba, 22/07/2014.
- Nguyễn Chí Vịnh (2013). Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại quốc phòng, góp phần bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và giữ vững ổn định chính trị của đất nước, Tạp chí QPTD, số 6/2013.
- Nguyễn Hồng Quân (2013). Xây dựng lòng tin trong đối ngoại quốc phòng, Tạp chí QPTD, số 8/2013.
- Vũ Tiến Trọng (2012). Đẩy mạnh hợp tác quốc phòng của Việt Nam trong tiến trình xây dựng Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN, Tạp chí QPTD, số 3/2012.
- Phạm Thanh Lâm (2009). Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động đối ngoại quân sự trong giai đoạn hiện nay, Tạp chí QPTD, số 5/2009.
- Phạm Thanh Lâm (2009). Hoạt động đối ngoại quân sự một số vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb QĐND, Hà Nội.
- Đỗ Mai Khanh (2014). Đối ngoại Việt Nam sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng XI, Tạp chí Quan hệ Quốc phòng, Quý II/2014, tr.3-10.
- Nguyễn Huy Hiệu (2008). Một số vấn đề về công tác đối ngoại quốc phòng Việt Nam, Nxb QĐND, Hà Nội.
- Vũ Chiến Thắng (2013). Đối ngoại quốc phòng dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội XI, <http://www.tgvn.com.vn>, Thứ Bảy, 14/12/2013.
- Phạm Thanh Lâm (2009). Hoạt động đối ngoại quân sự một số vấn đề lý luận và thực tiễn”, Nxb QĐND, Hà Nội, tr.9.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb CTQG, Hà Nội, tr. 235-236.
- Quân ủy Trung ương (2013). Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31 tháng 12 năm 2013 về hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo, tr. 3-4.
- Quân ủy Trung ương (2013). Nghị quyết số 806-NQ/QUTW ngày 31 tháng 12 năm 2013 về hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo, tr.5.
- Nguyễn Huy Hiệu (2006). Một số vấn đề về công tác đối ngoại quốc phòng Việt Nam, Nxb QĐND, Hà Nội, tr.145.